*Mẫu số 01: Giấy đề nghị cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp lần đầu*

| *………..(1)……………………..(2)……………***-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| --- | --- |
| *Số:……(3)…/……(4)……* | *...(5)..., ngày...tháng...năm 20...* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**

Kính gửi: Bộ Tham mưu/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.

Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BQP ngày / /2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ *(quyết định, chỉ thị về việc giao nhiệm vụ thi công công trình quốc phòng, an ninh hoặc nhiệm vụ cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp);*

Căn cứ vào Hợp đồng số ... giữa ... *(2)* … và đơn vị ... về việc... *(đối với trường hợp nhận thầu thi công, dịch vụ nổ mìn);*

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản *số .... (đối với trường hợp khai thác khoáng sản);*

Để thực hiện (quyết định, chỉ thị, hợp đồng hoặc Giấy phép khai thác khoáng sản...),

Tổ chức, doanh nghiệp:………………………….*(2)*………………………….

…..………………………….………………………….………………………….

Trụ sở chính:………………………….…………………………. ………………

Điện thoại:……………………………………….Fax: ………………………….

Quyết định hoặc giấy phép thành lập số: …………………………………….

Do………………………….…………………cấp ngày………………………….

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ……/…./…. (nếu có).

Người đại diện theo pháp luật………………………….………………………….;

………………………….; số Căn cước công dân, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp.

Người đến liên hệ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp): ………………………….;

số Căn cước công dân, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với đối tượng không phải quân nhân.

Đề nghị Bộ Tham mưu/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng xem xét và cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ... cho ... *(2)* …, như sau:

1. Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp *(6):*

| **TT** | **Chủng loại** | **ĐVT** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Thuốc nổ... | kg |   |
| 2 | Kíp nổ... | cái |   |
| ... | … |   |   |

2. Mục đích sử dụng *(7):*......................................................................................

3. Địa điểm sử dụng *(8):* ………………………….…………………………………..

4. Thời gian: Từ ngày ……/……/……đến ngày .../.../ ………………………….

*... (2)...* cam kết chấp hành nghiêm các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; Thông tư số .../2024/TT-BQP và các quy định của pháp luật có liên quan./.

| **XÁC NHẬN CỦA** *(1b)*  | *………………(9)………….(Chữ ký, dấu, ghi rõ họ và tên)*  |
| --- | --- |

***Ghi chú:*** Khổ giấy A4 (210x297) mm.

(1) Tên cơ quan, đơn vị chủ quản trực tiếp (nếu có);

(1b) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng là cấp trên của cơ quan, đơn vị, tổ chức doanh nghiệp nhà nước (nếu có) hoặc Đại diện phần vốn góp chi phối đối với doanh nghiệp cổ phần;

(2) Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

(3) Số và ký hiệu văn bản;

(4) Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đề nghị cấp phép;

(5) Địa danh ghi tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp đặt trụ sở chính;

(6) Ghi rõ chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp đề nghị cấp phép sử dụng;

(7) Ghi rõ mục đích sử dụng, tên công trình thi công có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

(8) Ghi rõ xã, huyện, tỉnh;

(9) Quyền hạn, chức vụ người ký.